

Số: /BC- UBND

Hoàng Trường, ngày tháng năm 2024

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH THỰC HIỆN QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT LAO ĐỘNG
VỀ LAO ĐỘNG GIÚP VIỆC GIA ĐÌNH

I. Đặc điểm, tình hình chung

Hoàng Trường là một xã vùng biển bãi ngang nằm ở phía Đông bắc của huyện Hoàng Hóa. Diện tích đất tự nhiên 4,93 ha, với 5 km đường biển và 2 km đường sông. Dân số 11.496 nhân khẩu với 2593 hộ được chia thành 9 đơn vị thôn. Ngành nghề sản xuất chủ yếu là sản xuất khai thác, chế biến và nuôi trồng thủy hải sản. Thu nhập bình quân đầu người 71,3 triệu đồng/ người/năm

II. Tình hình thực hiện quy định pháp luật về lao động giúp việc gia đình trên địa bàn

1. Tổng hợp số liệu về lao động giúp việc gia đình (không bao gồm lao động giúp việc thuê theo giờ)

Stt	Chỉ tiêu	Số lượng			
		Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	3 tháng đầu năm 2024
1	Số người sử dụng lao động giúp việc gia đình	20	18	16	18
2	Số lao động giúp việc gia đình Trong đó, chia theo:				
	a) Giới tính				
	Nam				
	Nữ	20	18	16	18
	b) Độ tuổi				
	Từ đủ 15 đến dưới 18 tuổi	0	0	0	0
	Từ 18 tuổi trở lên	20	18	16	18
	c) Tình trạng chỗ ở				
	Ở cùng gia đình người sử dụng lao động	20	18	16	18
	Không ở cùng gia đình người sử dụng lao động				
	d) Hình thức giao kết hợp đồng lao động				
	Giao kết bằng văn bản	0	0	0	0

		Giao kết bằng lời nói	20	18	16	18
đ) Loại hợp đồng lao động		Không xác định thời hạn	0	0	0	0
		Xác định thời hạn từ 1 năm trở lên	0	0	0	0
		Xác định thời hạn dưới 1 năm	0	0	0	0
e) Công việc chính theo hợp đồng		Nội trợ	20	18	16	16
		Quản gia				
		Chăm sóc trẻ em				
		Chăm sóc người già				
		Chăm sóc người bệnh				2
		Lái xe				
		Làm vườn				
		Các công việc khác				

2. Tình hình tuân thủ quy định pháp luật lao động

a) Đánh giá việc chấp hành, tuân thủ quy định pháp luật lao động của người sử dụng lao động:

- Việc thực hiện hợp đồng lao động đối với lao động giúp việc gia đình: tiền lương, tiền thưởng; tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế; thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi; bố trí chỗ ăn ở; tạo điều kiện cho người lao động tham gia học văn hóa, học nghề; trả tiền tàu xe đi đường khi người lao động thôi việc về nơi cư trú được đảm bảo theo cam kết giữa người thuê và người được thuê giúp việc gia đình.

- Người lao động giúp việc không bị chủ vi phạm các hành vi bị nghiêm cấm theo quy định pháp luật như: ngược đãi, quấy rối tình dục, cưỡng bức lao động, dùng vũ lực đối với lao động, giao việc ngoài hợp đồng, giữ giấy tờ tùy thân của người lao động.

- Người lao động đến các gia đình làm giúp việc luôn được các chủ nhà có trách nhiệm thông báo tạm trú với công an xã, phường, thị trấn theo quy định. Về trách nhiệm thông báo của người sử dụng lao động với cơ quan quản lý nhà nước tại địa phương về việc sử dụng, chấm dứt hợp đồng lao động đối với người lao động giúp việc gia đình.

b) Người lao động luôn chấp hành, tuân thủ quy định pháp luật lao động của người lao động: thực hiện các thỏa thuận trong hợp đồng lao động; tuân thủ thời giờ làm việc, nghỉ ngơi, làm việc theo giao kết thỏa thuận.

III. Tình hình thực hiện trách nhiệm quản lý của cơ quan nhà nước tại địa phương.

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

Cấp ủy Đảng, chính quyền luôn quan tâm đến người lao động, nhất là lao động giúp việc. Luôn khuyến khích, động viên người lao động tham gia lao động chấp hành đúng các chủ trương, chính sách và luật lao động khi tham gia lao động.

2. Về bảo đảm điều kiện thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước

Phân công công chức văn hóa phụ trách Lao động thương binh và xã hội phụ trách quản lý, theo dõi lao động giúp việc gia đình trên địa bàn.

3. Về thực hiện các hoạt động tuyên truyền, phổ biến thực hiện các quy định về lao động giúp việc gia đình .

Hằng tháng đài truyền thanh xã đều viết, đọc tin bài 2 buổi /tuần về luật lao động trên hệ thống loa truyền thanh của xã.

4. Về thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động giúp việc gia đình trên địa bàn thuộc quyền quản lý (số cuộc thanh tra, kiểm tra, giám sát đã triển khai thực hiện hàng năm trong giai đoạn từ năm 2021 đến nay là 4 lượt mỗi năm 1 lượt các lỗi vi phạm phổ biến của người sử dụng lao động, người lao động không có hợp đồng lao động theo quy định.

5. Trên địa bàn không xảy ra tình trạng tranh chấp lao động giữa người sử dụng lao động và người lao động giúp việc gia đình.

6. Về tổng hợp, báo cáo tình hình sử dụng lao động giúp việc trên địa bàn thuộc quyền quản lý.

Hằng tháng, hằng quý các thôn đều tổng hợp báo cáo về tình trạng lao động giúp việc trên địa bàn, UBND xã báo cáo về phòng LĐTBXH theo quy định.

7. Về các hoạt động hỗ trợ : kết nối thông tin việc làm qua các trung tâm giới thiệu việc làm, các công ty tuyển dụng, đào tạo lao động giúp việc gia đình... .

8. UBND xã luôn phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị xã hội; tham gia quản lý giám sát tình hình thực hiện các quy định về lao động giúp việc gia đình tại địa phương.

IV. Đánh giá chung

Đánh giá mặt được, tồn tại hạn chế, nguyên nhân (chủ quan, khách quan):

- Về thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước;

Việc đảm bảo thực hiện theo quy định pháp luật giữa người lao động và người sử dụng lao động còn nhiều hạn chế thể hiện ở tình trạng lạm dụng lao động, không trả lương, trả ít, huy động làm thêm giờ không trả lương, chưa rõ ràng trong xác định lương và các khoản khác như tiền ăn, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, tiền thưởng

Từ việc thiếu những thỏa thuận về mặt pháp lý dưới hình thức văn bản, cùng với đặc thù nghề nghiệp các công việc trong gia đình là những công việc gắn với sinh hoạt gia đình và diễn ra bất cứ khoảng thời gian nào trong ngày dẫn đến xu hướng lạm dụng thời gian làm việc mà không được hưởng lương.

- Về thực hiện quy định pháp luật về quyền, nghĩa vụ của người lao động, người sử dụng lao động.

Với đặc thù riêng về công việc, lao động giúp việc gia đình có thời giờ làm việc gắn liền với sinh hoạt của hộ gia đình, vì vậy, bên cạnh những quy định chung về thời giờ làm việc nghỉ ngơi, pháp luật cũng có những quy định riêng cho đối tượng này. Quy định này đảm bảo công bằng và nâng vị thế của lao động giúp việc gia đình trong tương quan bình đẳng với lao động khác. Thực tế cho thấy, các công việc giúp việc gia đình là những công việc nhỏ nhặt, thường xuyên và không tên có thể diễn ra vào bất kỳ thời điểm nào trong sinh hoạt gia đình nên thời gian của lao

động giúp việc gia đình có thể không kéo dài liên tục mà xen kẽ giữa thời gian làm việc và nghỉ ngơi, khó có thể phân định rạch ròi. Đây cũng có thể là lý do người sử dụng lao động dễ lạm dụng và ngược lại cũng phải tính đến tình huống người giúp việc lười biếng, không làm hết hoặc làm thiếu trách nhiệm như mong muốn của chủ nhà.

Việc quy định thời giờ nghỉ ngơi với việc đảm bảo số giờ và tính liên tục như quy định pháp luật hiện hành là một khó khăn cho người sử dụng lao động. Điều này thể hiện sự thiếu linh hoạt và chưa phù hợp với đặc thù công việc của lao động.

- Về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế đối với lao động giúp việc gia đình

Thực tế cho thấy, đa phần lao động giúp việc gia đình không thỏa thuận với chủ nhà về quyền lợi này khi giao kết hợp đồng, thậm chí có nhiều người không nhận thức được quyền lợi của họ trong quan hệ lao động này. Đa số những người lao động giúp việc gia đình có bảo hiểm y tế là do tự mua hoặc thuộc diện Nhà nước chi trả, hỗ trợ phí tham gia.

Thực tế này xuất phát từ một trong những nguyên nhân thuộc về nhận thức và tâm lý chung của mọi người khi cho rằng, giúp việc gia đình chỉ là một nghề thời vụ, thiếu tính ổn định, lâu bền nên không có nhu cầu tham gia bảo hiểm.

V. Khó khăn, vướng mắc, đề xuất, kiến nghị./.

Thứ nhất: cần bổ sung các quy định về thời giờ nghỉ ngơi của lao động giúp việc gia đình. Trong tương quan phù hợp với quy định chung về thời giờ làm việc nghỉ ngơi của người lao động, quy định pháp luật hiện hành đã quy định thời giờ nghỉ ngơi tối thiểu cho lao động giúp việc gia đình. Do tính chất không phân biệt rõ ràng nơi làm việc với nơi ở, thời giờ nghỉ ngơi có tính linh hoạt phụ thuộc rất nhiều vào sinh hoạt của gia chủ nên không phủ nhận được thực tế là đa phần lao động giúp việc gia đình khó phân định thời gian làm việc và nghỉ ngơi, thường bị lạm dụng thời giờ làm việc, đặc biệt vào ban đêm với các công việc chăm sóc trẻ em, người già, người ốm. Đây cũng là thực tế mà nhiều quốc gia trên thế giới gặp phải và cần có sự điều chỉnh pháp luật phù hợp bằng cách quy định tổng số giờ nghỉ ngơi tối thiểu, tổng số giờ làm việc trong ngày, trong tuần, hạn chế làm đêm và đòi hỏi phải có thù lao bổ sung cho khoảng thời gian làm thêm đó.

Thứ hai, quyền lợi về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế của lao động giúp việc gia đình cũng đã được quy định rõ với trách nhiệm của người sử dụng lao động bằng việc chi trả để họ tự lo. Tuy nhiên, nếu chỉ dừng lại ở đó thì chưa giải quyết được mục đích của chế độ bảo vệ rủi ro này khi mà lao động giúp việc gia đình chưa tự giác tham gia bảo hiểm. Đã đến lúc cần quy định thống nhất hình thức tham gia bảo hiểm xã hội cho người lao động giúp việc gia đình là bảo hiểm xã hội bắt buộc. Điều này sẽ đảm bảo sự bảo vệ đối với lao động giúp việc gia đình cả trong những trường hợp gặp rủi ro trong quan hệ lao động như ốm đau, thai sản, tai nạn lao động bệnh nghề nghiệp thay vì chỉ bảo vệ trong bảo hiểm hưu trí, tử tuất nếu họ tham gia bảo hiểm tự nguyện. Bảo hiểm y tế vốn dĩ là hình thức tham gia bắt buộc song cần quy định rõ ràng hơn nhằm nâng cao nhận thức và hiệu quả thực hiện. Bên cạnh đó, cần có những quy định hướng dẫn cách thức để người lao động tham gia cũng như trách nhiệm, chế tài nếu họ không tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế.

Thứ ba, một trong những hạn chế lớn của vấn đề an toàn vệ sinh lao động đối với lao động giúp việc là pháp luật hiện hành thiếu quy định về đảm bảo thực hiện. Thực tế cho thấy, điều kiện lao động với vấn đề an toàn vệ sinh lao động ở khu vực này

ít nhận được sự quan tâm đúng mức của người sử dụng lao động. Trang thiết bị phòng hộ cá nhân, bảo vệ an toàn vệ sinh trong công việc thiếu tính quy chuẩn, bởi chủ yếu liên quan đến việc gia đình.

Thứ tư: bổ sung các quy định về cải thiện điều kiện sống cho lao động giúp việc gia đình. Liên quan đến vấn đề này hiện đã có quy định về ăn và chỗ ở của lao động giúp việc gia. Quy định này nhằm tôn trọng tự do cá nhân, phòng ngừa cho những nguy cơ lạm dụng lao động, sử dụng lao động trẻ em tồi tệ, sử dụng hành vi bạo lực với nhóm lao động này. Bên cạnh đó, hoạt động giải trí, giao tiếp và cơ hội học tập nâng cao trình độ cho lao động giúp việc gia đình cũng là những nội dung cần được quan tâm bổ sung nhằm đảm bảo điều kiện sống và làm việc cho lao động giúp việc gia đình.

Trên đây là báo cáo của UBND xã Hoàng Trường về lao động giúp việc gia đình báo cáo UBND huyện Hoàng Hóa, phòng Lao Động -TBXH huyện Hoàng Hóa biết và chỉ đạo.

Nơi nhận:

- UBND Huyện (b/c);
- Phòng LĐTBXH (b/c);
- Lưu VT

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phạm Thanh Nam